

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc đóng cửa mỏ khoáng sản
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29/11/2024, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 147/2025/QH15 ngày 11/12/2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản; số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản; số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 39/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 04/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về nội dung đề án đóng cửa mỏ khoáng sản, phương án đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu văn bản trong hoạt động đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 và Thông tư số 09/2026/TTBNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Bản xác nhận số 1563/XN-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh cho phép Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Xuân Trường được khai thác mỏ cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Kỳ Lạc, tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Thông báo số 366/TB-UBND ngày 09/6/2026 của UBND tỉnh về việc chấp thuận phương án đóng cửa mỏ khoáng sản;

Theo tham mưu, đề xuất của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 6796/SNNMT-KS ngày 20/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đóng cửa mỏ khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Kỳ Lạc, tỉnh Hà Tĩnh theo Bản xác nhận số 1563/XN-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh cấp cho Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Xuân Trường, với các nội dung cơ bản sau đây:

1. Mục đích đóng cửa mỏ khoáng sản: Để bảo vệ tài nguyên, khoáng sản chưa khai thác theo quy định của pháp luật về khoáng sản, đất đai và pháp luật khác có liên quan; bàn giao diện tích đã đóng cửa mỏ khoáng sản cho địa phương để quản lý theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan.

2. Diện tích khu vực đóng cửa mỏ khoáng sản: 23,06ha được giới hạn bởi các điểm khếp góc có tọa độ nêu tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này và Bản đồ khu vực đóng cửa mỏ tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Xuân Trường đã hoàn thành cải tạo, phục hồi môi trường theo Phương án đóng cửa mỏ khoáng sản đã được Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận tại Thông báo số 366/TB-UBND ngày 09/6/2026.

1. Kết quả thực hiện khối lượng các hạng mục công trình theo Phương án đóng cửa mỏ khoáng sản đã được nghiệm thu nêu tại Phụ lục III kèm theo Quyết định này.

2. Trên cơ sở hạng mục, khối lượng công tác đóng cửa mỏ và cải tạo, phục hồi môi trường đã thực hiện nêu tại Phụ lục III kèm theo Quyết định này, Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Xuân Trường thực hiện thủ tục liên quan đối với số tiền đã ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

Điều 3. Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Xuân Trường có trách nhiệm:

1. Báo cáo với các cơ quan chức năng có liên quan để thực hiện thủ tục bàn giao đối với khu vực có diện tích nêu tại Điều 1 của Quyết định này để địa phương quản lý theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan.

2. Tiếp tục thực hiện duy tu, bảo dưỡng các công trình cải tạo, phục hồi môi trường theo thời hạn trong Phương án đóng cửa mỏ khoáng sản đã được phê duyệt.

Điều 4. Ủy ban nhân dân xã Kỳ Lạc có trách nhiệm: Tiếp nhận, quản lý, sử dụng đất khu vực đóng cửa mỏ, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trong khu vực theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với Quỹ bảo vệ môi trường trong việc hoàn trả tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường cho Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Xuân Trường theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả kiểm tra, nghiệm thu và nội dung tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh Quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản nêu trên.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Quỹ Bảo vệ môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Kỳ Lạc, Giám đốc Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Xuân Trường và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Xây dựng;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh phụ trách;
- Trung tâm TT&XT, HTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NL, NL₄.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Huy Thành

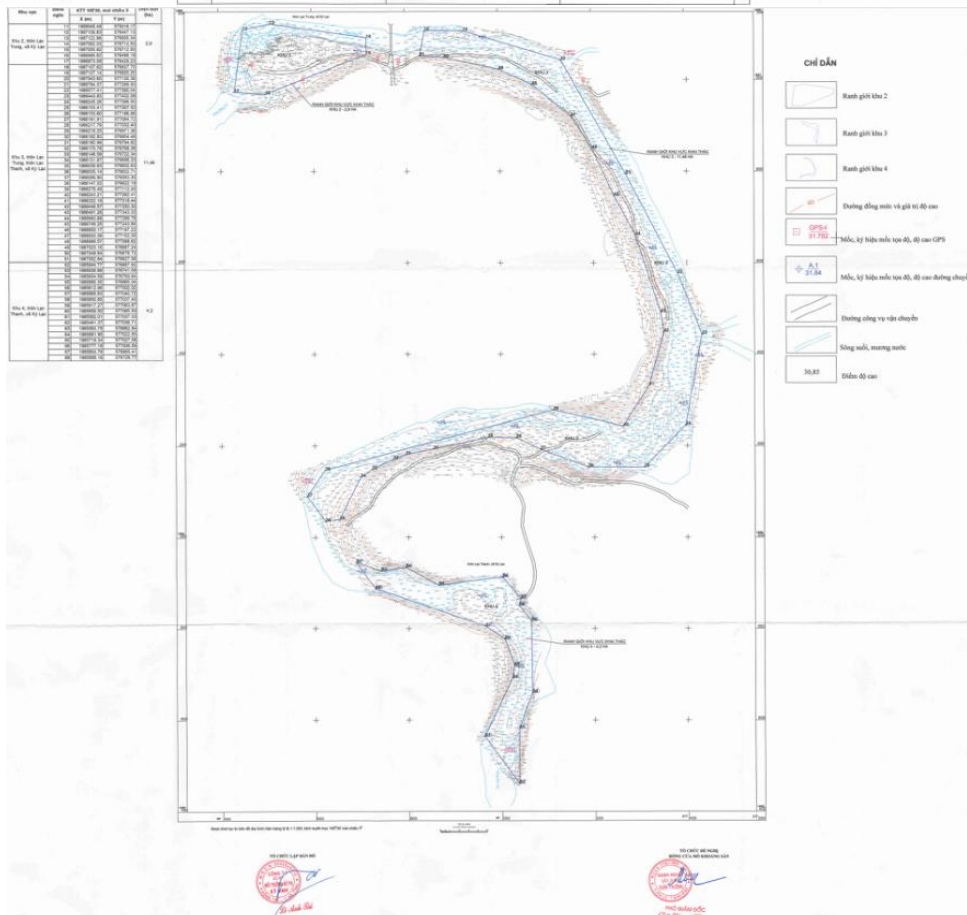
**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

Phụ lục I

TỌA ĐỘ, DIỆN TÍCH KHU VỰC ĐÓNG CỬA MỎ KHOÁNG SẢN
(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày/...../2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Khu vực	Tên điểm khép góc	Tọa độ VN2000 (Kinh tuyến trục 105 ⁰ 30', múi chiếu 3 ⁰)	
		X (m)	Y (m)
Khu 1	1	1.988.056,59	575.038,05
	2	1.987.953,31	575.096,39
	3	1.987.812,86	575.187,78
	4	1.987.741,71	575.226,19
	5	1.987.527,87	575.256,03
	6	1.987.457,09	575.286,40
	7	1.987.446,26	575.239,01
	8	1.987.478,84	575.192,42
	9	1.987.780,81	575.109,28
	10	1.987.837,97	575.097,01
	11	1.988.048,49	575.016,17
Khu 2	12	1.987.109,83	576.447,13
	13	1.987.122,86	576.505,34
	14	1.987.092,03	576.712,50
	15	1.987.055,92	576.712,50
	16	1.986.968,82	576.496,19
	17	1.986.973,59	576.429,23
Khu 3	18	1.987.107,62	576.837,70
	19	1.987.107,14	576.920,20
	20	1.987.043,60	577.130,38
	21	1.986.794,37	577.268,93
	22	1.986.577,41	577.380,04
	23	1.986.443,83	577.432,09
	24	1.986.245,26	577.396,50
	25	1.986.153,41	577.307,52
	26	1.986.153,60	577.186,86
	27	1.986.191,91	577.084,72
	28	1.986.217,79	577.032,40
	29	1.986.218,25	576.971,36
	30	1.986.192,83	576.854,46
	31	1.986.180,99	576.794,62
	32	1.986.170,78	576.768,38

	33	1.986.148,59	576.722,34
	34	1.986.131,87	576.698,33
	35	Y 1.986.039,63	576.652,63
	36	1.986.035,14	576.622,71
	37	B 1.986.089,80	576.583,30
	38	A 1.986.147,02	576.622,19
	39	N 1.986.278,49	577.112,40
	40	N 1.986.243,21	577.262,41
	41	H 1.986.332,19	577.318,44
	42	Â 1.986.448,57	577.350,30
	43	N 1.986.491,26	577.343,33
	44	1.986.660,88	577.289,78
	45	D 1.986.746,25	577.243,80
	46	Â 1.986.850,17	577.197,22
	47	N 1.986.920,39	577.152,20
	48	T 1.986.989,57	577.068,62
	49	ĩ 1.987.023,15	576.997,24
	50	N 1.987.048,94	576.879,72
	51	H 1.987.052,84	576.827,58
Khu 4	52	1.985.944,77	576.687,92
	53	1.985.926,88	576.741,58
	54	1.985.934,59	576.793,94
	55	1.985.895,35	576.865,04
	56	1.985.912,96	577.002,02
	57	1.985.865,63	577.040,72
	58	1.985.850,85	577.037,40
	59	1.985.817,27	577.063,87
	60	1.985.659,50	577.065,50
	61	1.985.582,01	577.037,03
	62	1.985.461,37	577.036,71
	63	1.985.563,75	576.962,84
	64	1.985.691,95	577.022,85
	65	1.985.719,34	577.027,06
	66	1.985.777,19	577.006,59
	67	1.985.804,79	576.965,41
	68	1.985.888,16	576.728,77
Tổng diện tích: 23,06 ha			



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

Phụ lục III

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ NGHIỆM THU KHỐI LƯỢNG
THEO ĐỀ ÁN ĐÓNG CỬA MỎ KHOÁNG SẢN**
(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày/...../2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng		Tỷ lệ đạt (%)	Ghi chú
			Theo Đề án được phê duyệt	Đã thực hiện (Tại thời điểm nghiệm thu)		
1	San gạt cuối, sỏi ốp vào bờ mỏ đảm bảo an toàn bờ mỏ tại các khu vực: khu 2, khu 3, khu 4	m ³	500	500	100	
2	Lắp đặt “biển báo nguy hiểm” dọc 02 bên bờ sông tại các khu vực: khu 2, khu 3, khu 4	Cái	17	17	100	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH